

QUY TRÌNH PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG THAM VẤN NGHỀ CHO SINH VIÊN SỰ PHẠM KỸ THUẬT QUA DẠY HỌC NGHIỆP VỤ SỰ PHẠM THEO TIẾP CẬN TRẢI NGHIỆM

Nguyễn Thị Duyên

Khoa Khoa học và Công nghệ giáo dục, Đại học Bách khoa Hà Nội, Việt Nam

ARTICLE INFORMATION TÓM TẮT

Journal: Vinh University
Journal of Science
Social Science and Humanities
p-ISSN: 3030-4660
e-ISSN: 3030-4024

Volume: 53

Issue: 3B

***Correspondence:**
duyen.nguyenthi@hust.edu.vn

Received: 22 April 2024

Accepted: 25 June 2024

Published: 20 September 2024

Citation:

Nguyen Thi Duyen (2024).
Procedure of developing
career counseling skill for
students of technology
education through pedagogical
training based on experiential
learning. *Vinh Uni. J. Sci.*
Vol. 53 (3B), pp. 5-12
doi: 10.56824/vujs.2024b056b

OPEN ACCESS

Copyright © 2024. This is an
Open Access article distributed
under the terms of the *Creative
Commons Attribution License
(CC BY NC)*, which permits
non-commercially to share
(copy and redistribute the
material in any medium) or
adapt (remix, transform, and
build upon the material),
provided the original work is
properly cited.

Phát triển kỹ năng tham vấn nghề có vai trò quan trọng trong đào tạo sinh viên sự phạm kỹ thuật, giúp sinh viên sau khi tốt nghiệp vừa thực hiện tốt việc giảng dạy chuyên môn vừa có kiến thức, kỹ năng mang tính chuyên nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả công tác tham vấn nghề ở các cơ sở giáo dục. Việc phát triển kỹ năng này cho sinh viên có thể được thực hiện thông qua nhiều con đường khác nhau và dạy học nghiệp vụ sự phạm theo tiếp cận trải nghiệm là một trong những con đường khá tối ưu để phát triển kỹ năng này. Tuy nhiên, hiện nay tại các trường đại học sự phạm kỹ thuật chưa có quy trình cụ thể để phát triển kỹ năng tham vấn nghề cho sinh viên thông qua học các môn nghiệp vụ sự phạm. Vì vậy, bài viết đề xuất và tổ chức dạy học nghiệp vụ sự phạm theo 7 bước nhằm nâng cao hiệu quả phát triển kỹ năng tham vấn nghề cho sinh viên sự phạm kỹ thuật hướng đến thực hiện mục tiêu kép trong đào tạo giáo viên sự phạm kỹ thuật.

Từ khóa: Kỹ năng tham vấn nghề; dạy học nghiệp vụ sự phạm; tiếp cận trải nghiệm.

1. Mở đầu

Theo sự chỉ đạo của Bộ Giáo dục - Đào tạo trong công văn số 3119/BGDĐT-GDCN ngày 17 tháng 6 năm 2014 về việc hướng dẫn phối hợp để thực hiện giáo dục hướng nghiệp, đào tạo kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh phổ thông, việc thực hiện giáo dục hướng nghiệp nói chung và tham vấn nghề nói riêng sẽ do đội ngũ giáo viên ở các trường phổ thông thực hiện cùng với sự chung tay giúp sức của các lực lượng giáo dục khác nhằm trợ giúp học sinh giải quyết được những khó khăn, vướng mắc trong quá trình chọn nghề và lựa chọn được nghề nghiệp cho bản thân trên cơ sở khoa học (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2014).

Sinh viên sự phạm kỹ thuật (SPKT) sau khi tốt nghiệp không chỉ thực hiện nhiệm vụ giảng dạy chuyên môn mà còn cần thực hiện tốt nhiệm vụ tham vấn nghề tại các cơ sở giáo dục nơi họ công tác. Tuy nhiên, theo tìm hiểu thì hiện nay các trường đào tạo sinh viên SPKT chưa chú trọng đến việc phát triển kỹ năng và chưa có quy trình cụ thể tổ chức phát triển kỹ năng tham vấn nghề cho sinh viên. Vậy nên, việc đề xuất

quy trình phát triển kỹ năng tham vấn nghề cho sinh viên SPKT thông qua dạy học nghiệp vụ sư phạm (NVSP) là cần thiết hiện nay, đặc biệt việc tổ chức dạy học NVSP được thực hiện theo hướng tăng cường trải nghiệm sẽ giúp hình thành và phát triển những kỹ năng chuyên môn nói chung và kỹ năng tham vấn nghề nói riêng để đáp ứng tốt yêu cầu của nghề nghiệp trong tương lai.

2. Nội dung

2.1. Phát triển kỹ năng tham vấn nghề cho sinh viên SPKT qua dạy học NVSP theo tiếp cận trải nghiệm

Edward *et al.* (2007) quan niệm: Dạy học theo tiếp cận trải nghiệm quá trình người dạy tổ chức cho người học bằng cách trải qua những việc làm mô phỏng thực tế có tính thực hành và vận dụng cao, như các đề án thiết kế - triển khai, các tình huống nghiên cứu... từ đó người học đúc kết thành những kinh nghiệm cho bản thân, làm sáng tỏ hơn cho lý thuyết đã được học.

Mô hình học tập trải nghiệm của Kolb (1984) đã mô tả cách thức con người học tập từ kinh nghiệm trên cơ sở kế thừa mô hình nghiên cứu hành vi của Lewin, mô hình học tập trải nghiệm của Dewey, mô hình học tập và phát triển nhận thức của Piaget. Kolb cho rằng bản chất của học tập trải nghiệm luôn trải qua 4 giai đoạn: 1/ Kinh nghiệm cụ thể (Concrete Experience), 2/ Quan sát phản ánh (Reflective Observation), 3/ Khái niệm hóa trừu tượng (Abstract Conceptualisation), 4/ Thử nghiệm tích cực (Active Experimentation). Việc học có thể bắt đầu từ bất kỳ giai đoạn nào nhưng thường bắt đầu từ “Kinh nghiệm cụ thể” và sẽ diễn ra liên tục thúc đẩy sự phát triển liên tục kinh nghiệm của người học.

Trong nghiên cứu này, chúng tôi cho rằng: *“Dạy học NVSP theo tiếp cận trải nghiệm là quá trình giảng viên thiết kế và tổ chức các hoạt động dạy học các học phần NVSP trên cơ sở những kiến thức, kinh nghiệm của sinh viên, giúp sinh viên có cơ hội được cảm nhận, trải nghiệm, trao đổi, chia sẻ để cùng nhau giải quyết vấn đề đã đưa ra nhằm đạt được mục tiêu dạy học NVSP”*.

“Phát triển kỹ năng tham vấn nghề cho sinh viên SPKT qua dạy học NVSP theo tiếp cận trải nghiệm là quá trình giảng viên thiết kế và tổ chức các hoạt động dạy học các học phần NVSP trên cơ sở những kiến thức, kinh nghiệm của sinh viên, giúp sinh viên có cơ hội được cảm nhận, trải nghiệm, trao đổi, chia sẻ để cùng nhau giải quyết vấn đề, những nhiệm vụ học tập NVSP có lồng ghép nội dung tham vấn nghề qua đó giúp sinh viên từ chỗ chưa có kỹ năng tham vấn nghề đến có được kỹ năng tham vấn nghề, từ chỗ kỹ năng tham vấn nghề còn chưa hoàn thiện đến hoàn thiện kỹ năng tham vấn nghề đáp ứng được yêu cầu của công việc sau này”.

2.2. Kỹ năng tham vấn nghề cần có của sinh viên SPKT

Trên cơ sở phân tích những nhiệm vụ và công việc mà giáo viên phải làm khi thực hiện tham vấn nghề, chúng tôi đề xuất những kỹ năng tham vấn nghề cần phát triển cho sinh viên SPKT như ở Bảng 1.

Bảng 1: Kỹ năng tham vấn nghề của sinh viên SPKT

TT	Kỹ năng tham vấn nghề	
1	Nhóm kỹ năng chuẩn bị	1/ Kỹ năng thu thập và phân tích thông tin về học sinh
		2/ Kỹ năng thiết lập hồ sơ tham vấn nghề cho từng cá nhân/nhóm học sinh
		3/ Kỹ năng thu thập, phân tích và duy trì cơ sở dữ liệu về thế giới nghề nghiệp, về nhu cầu nguồn nhân lực của thị trường lao động
		4/ Kỹ năng thiết kế hoạt động tham vấn nghề
2	Nhóm kỹ năng tổ chức hiện quá trình tham vấn	5/ Kỹ năng nhận diện các vấn đề liên quan đến chọn nghề của học sinh
		6/ Kỹ năng hướng dẫn học sinh tự nhận thức và đánh giá bản thân
		7/ Kỹ năng hướng dẫn học sinh tìm hiểu và đánh giá thông tin về ngành, nghề, trường đào tạo các nghề, nhu cầu nguồn nhân lực
		8/ Kỹ năng nhận diện và hướng dẫn học sinh giải quyết những khó khăn tâm lý có liên quan trong quá trình chọn nghề
3	Nhóm kỹ năng sau quá trình tham vấn	9/ Kỹ năng hướng dẫn học sinh ra quyết định lựa chọn ngành, nghề phù hợp trên cơ sở khoa học
		10/ Kỹ năng phân tích thông tin của cá nhân/nhóm học sinh sau quá trình tham vấn
		11/ Kỹ năng đánh giá kết quả quá trình tham vấn
		12/ Kỹ năng điều chỉnh và lên kế hoạch quá trình tham vấn tiếp theo

2.3. Quy trình phát triển kỹ năng tham vấn nghề cho sinh viên SPKT

Ninick & Dixon (1987) đã đưa ra mô hình học tập trải nghiệm trong nhiều lĩnh vực khác nhau như y học, lịch sử, kiến trúc, kỹ thuật và đặc biệt ở mô hình học tập trải nghiệm trong tâm lý học tác giả đã đưa ra 4 giai đoạn: 1/ Người học tiến hành thu thập dữ liệu; 2/ Phân tích dữ liệu, đánh giá kết quả mô hình ban đầu; 3/ Đọc bản mô tả về mô hình, dự đoán mối quan hệ với các yếu tố khác; 4/ Sử dụng mô hình để dự đoán hành vi, thử nghiệm để kiểm tra giả thuyết. Trong mô hình này tác giả mới chỉ 4 giai đoạn của mô hình học tập trải nghiệm trong tâm lý mà chưa chỉ rõ để đi qua được 4 giai đoạn đầy thì vai trò của giáo viên và các hoạt động học tập cơ bản mà sinh viên phải hoàn thành. Nguyễn (2015) đưa ra mô hình học tập trải nghiệm trong dạy học NVSP gồm 4 giai đoạn và để thực hiện được các giai đoạn đó tác giả chỉ ra 4 hoạt động học tập cơ bản mà sinh viên phải trải qua: 1/ Các hoạt động tìm tòi - phát hiện; 2/ Các hoạt động biến đổi - xử lý- phát triển sự kiện, vấn đề; 3/ Các hoạt động ứng dụng - củng cố; 4/ Các hoạt động đánh giá - điều chỉnh. Doãn (2019) đã đưa ra quy trình tổ chức dạy học môn Giáo dục học cho sinh viên Đại học Sư phạm theo tiếp cận trải nghiệm gồm 4 bước như sau: 1/ Định hướng sinh viên thu thập thông tin để thiết kế nội dung dạy học Giáo dục học thành các bài tập trải nghiệm, tự thiết kế bài tập trải nghiệm đồng thời lập kế hoạch giải quyết bài tập trải nghiệm đó; 2/ Định hướng sinh viên chia sẻ, xử lý, phản biện mang tính xây dựng về những bài tập trải nghiệm đã được thiết kế và tiến hành giải quyết bài tập trải nghiệm; 3/ Hướng dẫn, khuyến khích sinh viên tổng kết và báo cáo kết quả thực hiện các yêu cầu, nhiệm vụ trong bài tập trải nghiệm Giáo dục học; 4/ Điều khiển sinh viên đánh giá, điều chỉnh quá trình giải quyết bài tập trải nghiệm Giáo dục học.

Trên cơ sở kế thừa những ưu điểm từ những công trình kể trên, cùng với hệ thống kỹ năng tham vấn nghề đã chỉ ra tại Bảng 1, chúng tôi đề xuất quy trình phát triển kỹ năng tham vấn nghề cho sinh viên SPKT qua dạy học NVSP theo tiếp cận trải nghiệm như sau:

- Giai đoạn 1: Chuẩn bị

Bước 1: Lựa chọn nội dung trong chương trình NVSP thích hợp với dạy học theo tiếp cận trải nghiệm và có tiềm năng lồng ghép nội dung tham vấn nghề.

Bước 2: Xây dựng bài tập thực hành NVSP thích hợp với dạy học theo tiếp cận trải nghiệm.

- Giai đoạn 2: Thực hiện

Bước 3: Xác định kinh nghiệm của sinh viên.

Bước 4: Tổ chức cho sinh viên nghiên cứu, đưa ra quan điểm của cá nhân về bài tập thực hành NVSP có lồng ghép nội dung tham vấn nghề.

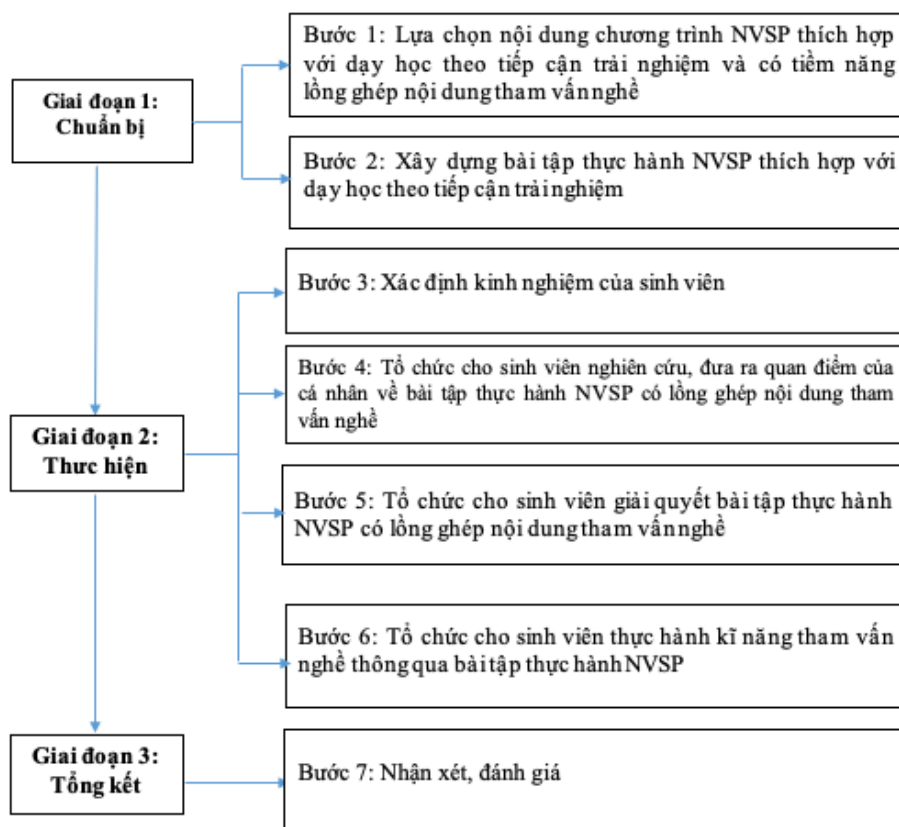
Bước 5: Tổ chức cho sinh viên giải quyết bài tập thực hành NVSP có lồng ghép nội dung tham vấn nghề.

Bước 6: Tổ chức cho sinh viên thực hành kỹ năng tham vấn nghề thông qua bài tập thực hành NVSP.

- Giai đoạn 3: Tổng kết

Bước 7: Nhận xét, đánh giá.

Quy trình trên được sơ đồ hóa như sau:



Hình 1: Quy trình phát triển kỹ năng tham vấn nghề cho sinh viên SPKT qua dạy học NVSP theo tiếp cận trải nghiệm

Trong quy trình này, để phát triển kỹ năng tham vấn nghề cho sinh viên SPKT, việc dạy học NVSP theo tiếp cận trải nghiệm sẽ trải qua 3 giai đoạn với 7 bước, cụ thể:

- Giai đoạn 1: Chuẩn bị

Bước 1: Lựa chọn nội dung trong chương trình NVSP thích hợp với dạy học theo tiếp cận trải nghiệm và có tiềm năng lồng ghép nội dung tham vấn nghề: Đây là bước đầu tiên trong giai đoạn chuẩn bị quá trình phát triển kỹ năng tham vấn nghề cho sinh viên SPKT qua dạy học NVSP theo tiếp cận trải nghiệm. Chương trình NVSP ở các trường đại học SPKT gồm nhiều học phần với nhiều nội dung khác nhau nhưng không phải học phần nào cũng phù hợp để lồng ghép nội dung tham vấn nghề. Vì vậy, để thực hiện được việc phát triển kỹ năng tham vấn nghề cho sinh viên SPKT qua dạy học NVSP theo tiếp cận trải nghiệm, cần phân tích chương trình NVSP ở các trường đại học SPKT và lựa chọn được những nội dung trong các học phần thuộc chương trình NVSP thích hợp với dạy học theo tiếp cận trải nghiệm và có tiềm năng lồng ghép nội dung tham vấn nghề.

Minh họa nghiên cứu trường hợp chương trình NVSP tại Trường Đại học SPKT Hưng Yên (Bảng 2).

Bảng 2: Các học phần trong chương trình NVSP tại Trường Đại học SPKT Hưng Yên

TT	Mã học phần	Học phần	Tín chỉ
1	711701	Tâm lý học nghề nghiệp	3
2	711702	Giáo dục học nghề nghiệp	3
3	711703	Công nghệ dạy học	2
4	711181	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học	2
5	711706	Phương pháp dạy học chuyên ngành và kỹ năng dạy học	3
6	711182	Phát triển chương trình giáo dục	2
7	711707	Thực tập sư phạm	3*
Tổng			18

Khi lựa chọn nội dung trong chương trình NVSP thích hợp với dạy học theo tiếp cận trải nghiệm để lồng ghép nội dung tham vấn nghề cần đảm bảo các nguyên tắc sau: 1/ Lựa chọn nội dung ở những học phần nhất định thích hợp với dạy học theo tiếp cận trải nghiệm và có tiềm năng lồng ghép nội dung tham vấn nghề, không tràn lan; 2/ Nguyên tắc 2: Chủ đề/bài học đưa ra phải bám sát và không được thay đổi đặc trưng của chương trình đào tạo.

Căn cứ vào những kỹ năng tham vấn nghề cần phát triển cho sinh viên SPKT, chương trình NVSP dùng trong đào tạo giáo viên kỹ thuật tại Trường Đại học SPKT Hưng Yên và những nguyên tắc đã đưa ra, chúng tôi xác định các học phần có tiềm năng tích hợp nội dung tham vấn nghề bao gồm: Tâm lý học nghề nghiệp; Phương pháp luận nghiên cứu khoa học; Thực tập sư phạm. Nhưng trong mỗi học phần này, tùy thuộc nội dung giảng dạy để chúng ta lựa chọn bài có tiềm năng tích hợp nội dung tham vấn nghề, ví dụ học phần Tâm lý học nghề nghiệp có thể tích hợp nội dung tham vấn nghề ở các bài: 1/ Xu hướng nhân cách và động cơ của nhân cách; 2/ Khí chất - Tính cách; 3/ Năng lực; 4/ Tâm lý học nhân cách người giáo viên kỹ thuật; 5/ Đặc điểm tâm lý lứa tuổi học sinh trung học phổ thông; 6/ Công tác hướng nghiệp.

Mỗi bài học được lựa chọn và thiết kế tích hợp nội dung tham vấn nghề sẽ bao hàm những kiến thức, kỹ năng cần hình thành cho sinh viên SPKT và có những kỹ năng tham vấn nghề sẽ được hình thành ở trong một bài học, nhưng có những kỹ năng sẽ được hình thành và rèn luyện qua nhiều bài học và một bài học có thể hình thành và rèn luyện một hay nhiều kỹ năng khác nhau.

Bước 2: Xây dựng bài tập thực hành NVSP thích hợp với dạy học theo tiếp cận trải nghiệm: Để tổ chức được việc dạy học NVSP theo tiếp cận trải nghiệm thì việc chuẩn bị dạy học đóng vai trò rất quan trọng. Việc thiết kế và sử dụng các bài tập thực hành NVSP gắn liền với những tình huống có thực hoặc hư cấu thể hiện được công việc của người giáo viên kỹ thuật sẽ làm trong thực tế rất có ý nghĩa cho quá trình dạy học. Trong bước này cần đưa ra được kỹ thuật xây dựng những bài tập thực hành NVSP và xây dựng được những bài tập thực hành NVSP theo những yêu cầu nhất định để sử dụng trong giai đoạn thực hiện dạy học tiếp theo.

- Giai đoạn 2: Thực hiện

Bước 3: Xác định kinh nghiệm của sinh viên: Để thực hiện được bước này, trong quá trình dạy học NVSP giảng viên có thể tổ chức cho sinh viên quan sát video, hồi tưởng kinh nghiệm trong quá khứ, điều tra, quan sát, đọc tài liệu, mô phỏng, thực địa, nghiên cứu tình huống, phỏng vấn, động não, viết nhật ký học tập, nhắc lại kinh nghiệm của bản thân... Qua đó, sinh viên sẽ được thể hiện những kinh nghiệm đã có gắn liền với bối cảnh/tình huống có liên quan đến tham vấn nghề mà bản thân đã trải qua. Trên cơ sở đó, hoạt động dạy học sẽ được tổ chức theo hướng tăng cường trải nghiệm giúp phát triển kỹ năng tham vấn nghề cho sinh viên.

Bước 4: Tổ chức cho sinh viên nghiên cứu, đưa ra quan điểm của cá nhân về bài tập thực hành NVSP có lồng ghép nội dung tham vấn nghề: Trong bước này, sinh viên sẽ được chia thành các nhóm với số lượng và chất lượng đồng đều nhau. Sau đó, giảng viên đưa ra bài tập thực hành NVSP có lồng ghép nội dung tham vấn nghề đã được chuẩn bị sẵn để sinh viên nghiên cứu, đưa ra những nhận xét, những quan điểm của cá nhân về bài tập đó. Những bài tập thực hành NVSP có thể thiết kế dưới dạng video, nghiên cứu tình huống, những câu chuyện... Ở bước này, sinh viên sẽ sử dụng những kinh nghiệm đã có của mình về tham vấn nghề để quan sát, suy ngẫm về những nhiệm vụ, yêu cầu đang diễn ra trong những bài tập thực hành NVSP có liên quan tới tham vấn nghề, từ đó sẽ đưa ra được quan điểm của bản thân về vấn đề cần giải quyết.

Bước 5: Tổ chức cho sinh viên giải quyết bài tập thực hành NVSP có lồng ghép nội dung tham vấn nghề: Ở bước trên, sinh viên đã nghiên cứu những bài tập thực hành NVSP có lồng ghép nội dung tham vấn nghề, đối chiếu giữa thực tế với vốn kinh nghiệm của bản thân và giữa các thành viên trong nhóm hoặc trong lớp với nhau khi thực hiện những nhiệm vụ được giao. Để giải quyết hiệu quả những bài tập thực hành NVSP đã giao cho các nhóm, cần lưu ý:

- Tùy vào bài tập NVSP được giao, giảng viên có thể hướng dẫn sinh viên tiến hành thực hiện dự án học tập, nghiên cứu trường hợp, đóng vai, thực địa, mô phỏng, nghiên cứu các báo cáo có liên quan...

- Hướng dẫn sinh viên giải quyết bài tập thực hành NVSP của nhóm theo những kế hoạch nhóm xây dựng. Trong quá trình các nhóm thực hiện (dù trong giờ lên lớp trực tiếp hay trong giờ tự học, tự nghiên cứu), các nhóm có thể nhờ đến sự trợ giúp, tư vấn từ phía giảng viên nếu gặp những khó khăn, vướng mắc.

- Giảng viên động viên, khích lệ, tạo điều kiện để tất cả thành viên trong nhóm được tham gia giải quyết bài tập NVSP của nhóm được giao, đồng thời cũng cần có sự theo dõi, giám sát, điều chỉnh khi cần thiết.

Trên cơ sở thực hiện những nhiệm vụ của nhóm để giải quyết bài tập thực hành NVSP, qua quá trình suy ngẫm, chia sẻ, trao đổi, phản hồi... giúp sinh viên lĩnh hội, tiếp thu được những khái niệm, những tri thức mới về tham vấn nghề.

Bước 6: Tổ chức cho sinh viên thực hành kỹ năng tham vấn nghề thông qua bài tập thực hành NVSP: Đây là bước quan trọng để sinh viên được thể hiện, được rèn luyện kỹ năng tham vấn nghề. Trong bước này, các nhóm sẽ báo cáo kết quả việc thực hiện các nhiệm vụ, các yêu cầu trong bài tập thực hành NVSP trước giảng viên và tập thể lớp dưới các hình thức khác nhau như: Thuyết trình, thực hành đóng vai, sân khấu hóa.... Ngoài ra, các nhóm còn chia sẻ về những thuận lợi, những khó khăn, những kinh nghiệm có được qua quá trình giải quyết bài tập thực hành NVSP. Giảng viên và sinh viên trong lớp quan sát, theo dõi và có thể đưa ra nhận xét, bổ sung, góp ý cho nhóm khi cần thiết.

- Giai đoạn 3: Tổng kết

Bước 7: Nhận xét, đánh giá: Tùy thuộc vào từng nội dung mà giảng viên sẽ tổ chức nhận xét, đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ của nhóm theo tiêu chí nhất định với các hình thức khác nhau: các nhóm tự đánh giá, đánh giá từ các nhóm khác và đánh giá của giảng viên. Tiếp theo, giảng viên sẽ nhận xét, kết luận về chất lượng thực hiện nhiệm vụ của các nhóm, đưa ra những hướng điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện nếu cần thiết. Qua đó, sinh viên có thể điều chỉnh những sai lầm và củng cố những kiến thức, kỹ năng cho bản thân.

3. Kết luận

Bài viết đã đưa ra hệ thống kỹ năng tham vấn nghề cần phát triển cho sinh viên SPKT và đề xuất quy trình phát triển kỹ năng tham vấn nghề cho sinh viên thông qua dạy học NVSP theo 3 giai đoạn với 7 bước nhằm giúp sinh viên không chỉ có kỹ năng chuyên môn tốt mà còn có thể thực hiện tốt hoạt động tham vấn nghề tại các cơ sở giáo dục.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2014). *Công văn số 3119/BGDĐT-GDCN V/v hướng dẫn phối hợp để thực hiện giáo dục hướng nghiệp, đào tạo kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh phổ thông*.
- Doãn, N. A. (2019). *Dạy học môn giáo dục học cho sinh viên đại học sư phạm theo tiếp cận trải nghiệm* [Luận án tiến sĩ, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam].
- Edward, F. C., Johan, M., Soren, O., & Doris, R. B. (2007). *Rethinking Engineering Education - The CDIO Approach*. Springer, p. 286.
- Kolb, D. A. (1984). *Experiential learning: experience as the source of learning and Development*. New Jersey: Prentice-Hall.
- Nguyễn, V. H. (2015). Thiết kế bài học nghiệp vụ sư phạm theo lý thuyết học tập dựa vào trải nghiệm. *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Sư phạm Hà Nội*, số 8D, 151-158.
- Ninick, M. D., & Dixon, N. M. (1987). *The Kolb Model modified for classroom activities*. *College Teaching*, 35(4), 141-146.

ABSTRACT

PROCEDURE OF DEVELOPING CAREER COUNSELING SKILL FOR STUDENTS OF TECHNOLOGY EDUCATION THROUGH PEDAGOGICAL TRAINING BASED ON EXPERIENTIAL LEARNING

Nguyen Thi Duyen

*Faculty of Educational Science and Technology,
Hanoi University of Science and Technology, Vietnam*

Received on 22/4/2024, accepted for publication on 25/6/2024

Developing career counselling skills plays a vital role in training technical pedagogy students, helping students after graduation not only perform well in professional teaching but also have professional knowledge and skills to improve their skills. Improve the effectiveness of career counselling at educational institutions. Developing this skill for students can be done in different ways, and pedagogical training using experiential learning is one of the optimal ways to develop vocational counselling skills. However, currently at the Universities of Technical Education, there is no specific process to develop career counselling skills for students through pedagogical training subjects. Therefore, the article proposes and organizes teaching pedagogical skills in 7 steps to improve the effectiveness of developing career counselling skills for technical, pedagogical students towards achieving the dual goal of training technical, pedagogical teachers.

Keywords: Career counselling skills; pedagogical training; experiential learning.